

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **45/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/9/2021

Về việc: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Vũ Đức Thúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Công Hải và ông Nguyễn Văn Hậu

*Thư ký ghi biên bản phiên toà:* bà Cao Thị Vân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà:**

Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự, thụ lý số: 197/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 về: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2021/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đậu Thị N**, sinh năm 1988

Nơi cư trú: xóm 10, xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An

(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

- *Bị đơn:* Anh **Đặng Văn T**, sinh năm 1988

ĐKKHKT tại: xóm 3, xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An (*vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 8 năm 2020, được bổ sung tại bản tự khai ngày 19 tháng 5 năm 2021 nguyên đơn chị Đậu Thị N trình bày: chị và anh Đặng Văn T kết hôn với nhau vào ngày 14/03/2019, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Diễn Thành, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Sau ngày cưới hai vợ chồng sinh sống tại xã Diễn Thành, cuộc sống vợ chồng bình thường, hạnh phúc đến tháng 02/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị là do anh Đặng Văn T đi làm xa nhà, ham nhậu nhẹt, chơi bời, không quan tâm đến vợ cũng như thiếu trách nhiệm trong việc vun đắp tình cảm vợ chồng, chị đã nhiều lần khuyên giải và hàn gắn

nhưng không có hiệu quả. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, không thể tiếp tục chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án nhân dân huyện Diên Châu giải quyết cho chị được ly hôn anh Đặng Văn T.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung

Tài sản chung: Chị Đậu Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Đậu Thị N đã có đơn đề nghị tòa án không tiến hành hòa giải và có đơn xin xét xử vắng mặt do điều kiện công việc của chị không xin nghỉ thường xuyên được, mặt khác tình hình dịch bệnh covid - 19 diễn biến phức tạp, việc đi lại hết sức khó khăn nên chị đề nghị Tòa án tiến hành các thủ tục để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Diên Châu đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng cho anh Đặng Văn T nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc. Ngày 14/6/2021, ông Đặng Mai, là bố đẻ của anh Đặng Văn T đến Tòa án làm việc và đã viết bản tự khai với nội dung: anh Đặng Văn T là con trai của ông, anh T có vợ là chị Đậu Thị N, hai người sau khi tìm hiểu đã kết hôn với nhau, hôn nhân đăng ký theo quy định của pháp luật và tổ chức theo phong tục tập quán. Ông đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án và Giấy triệu tập của Tòa án và đã thông tin cho anh T nhưng hiện nay anh T đang đi làm trong ở Bình Thuận, do tình hình dịch bệnh nên anh T không thể về được. Về tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh T và chị N, ông Đặng Mai cho biết: Sau khi kết hôn được 10 ngày thì anh T và chị N đều đi làm xa, mỗi người lại làm một nơi, anh T làm ở Hà Nội, còn chị N làm tại Sài Gòn vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc nhau dẫn đến sự phai nhạt về tình cảm, vợ chồng sống ly thân nhau và cắt đứt quan hệ tình cảm đã lâu. Hiện nay, chị N làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh T đồng ý; về con chung: chưa có; về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Đặng Mai cam kết sẽ nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và chịu trách nhiệm thông báo lại đầy đủ nội dung cho anh T. Qua xác minh tại Công an xã Diên Thành thì anh Đặng Văn T đăng ký hộ khẩu tại xóm 3, xã Diên Thành, thuộc hộ gia đình ông Đặng Mai nhưng hiện nay đang đi làm xa, không có mặt, sinh sống tại địa phương. Theo địa chỉ được cung cấp, Tòa án đã tiến hành gửi các văn bản tố tụng khác về quá trình giải quyết vụ án cho anh Đặng Văn T. Tại Bản tự khai đề ngày 14/6/2021 gửi qua đường bưu điện, anh Đặng Văn T trình bày: anh và chị Đậu Thị N kết hôn với nhau có đăng ký tại ủy ban nhân dân xã Diên Thành, hôn nhân có tìm hiểu, hoàn toàn tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau khi lấy nhau, vợ chồng chung sống bình thường, hạnh phúc được hai năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do điều kiện kinh tế khó khăn dẫn đến hay cãi vã và xung đột nhau nên tình cảm phai nhạt và ít liên lạc dẫn đến sống ly thân nhau. Nay

chị N làm đơn ly hôn thì anh đồng ý; về con chung: chưa có; về tài sản chung và nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các tài liệu chứng cứ, văn bản của chị N và Tòa án gửi anh đã nhận được, anh công nhận tính hợp pháp và không có ý kiến gì. Do hiện anh đang đi làm ăn xa không thể về trực tiếp giải quyết ly hôn nên anh đề nghị Tòa án không hòa giải mà thực hiện các thủ tục giải quyết và đưa vụ án ra xét xử quy định của pháp luật.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; Tòa án mở phiên tòa đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn anh Đặng Văn T đã được Tòa án cấp, tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt; Nguyên đơn chị Đậu Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định tại điều 227, 228, khoản 1 điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Tòa án áp dụng các điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Đậu Thị N được ly hôn anh Đặng Văn T; về con chung: không có nên miễn xét; Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết; Án phí: chị Đậu Thị N phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 điều 28 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Đặng Văn T có đăng ký hộ khẩu tại xã Diễn Thành, huyện Diễn Châu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS. Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành các thủ tục xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với anh Đặng Văn T và tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Chị N và bố đẻ anh T đã thông báo đến anh T toàn bộ nội dung khởi kiện, anh T đã biết và có phản hồi bằng văn bản ghi rõ các ý kiến gửi cho Tòa án; nguyên đơn chị Đậu Thị N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào các điều 70, điều 207, điều 227, điều 228, khoản 1 điều 238 BLTTDS 2015; điều 5 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để giải quyết và xét xử vắng mặt chị Đậu Thị N và anh Đặng Văn T.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng: Hôn nhân giữa chị Đậu Thị N và anh Đặng Văn T là hoàn toàn hợp pháp, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian ngắn chung sống hạnh phúc giữa chị N và anh T đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do những bất đồng về quan điểm sống, khó khăn về kinh tế, công việc và khoảng cách địa lý thiếu chia sẻ và quan tâm lẫn nhau, qua nhiều thời gian làm cho hai người dần phai nhạt tình cảm, đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau, cắt đứt quan hệ tình cảm. Quá trình làm việc tại Tòa án chị N xác định không còn tình cảm gì với anh T nữa, không thể sống chung với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Anh Đặng Văn T cũng khẳng định giữa anh và chị Đậu Thị N thực sự có mâu thuẫn và không hàn gắn được, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị N. Điều đó chứng tỏ rằng mối quan hệ giữa chị N và anh T đã thực sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được, bởi vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết cho chị Đậu Thị N được ly hôn với anh Đặng Văn T.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Án phí: Chị Đậu Thị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, các điều 35, 39, 147; Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 1 điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56; điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

**Xử:**

1. **Quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Đậu Thị N được ly hôn anh Đặng Văn T

2. **Về con chung:** không có

3. **Về tài sản chung và nợ:** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. **Án phí:** Chị Đậu Thị N phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2020/0001996 ngày 07/5/2021.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đậu Thị N và anh Đặng Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA dân sự Diễn Châu;
- UBND xã Diễn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Đức Thúy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Đức Thúy**





